

Tuần: 24 (13/04/2020 – 18/04/2020)
Tiết: 47

LỚP THÚ (LỚP CÓ VÚ)
Bài 41: THỎ

A./ Nội dung bài học:

I./ Đời sống:

- Ăn náu trong hang, bụi rậm...
- Kiếm ăn về chiều, ban đêm
- Ăn thực vật bằng cách gặm nhấm
- Đẻ con (thai sinh), nuôi con bằng sữa
- Là động vật hằng nhiệt

II./ Cấu tạo ngoài và di chuyển:

1.Cấu tạo ngoài:

- Cơ thể phủ lông mao dày, xốp
- Chi trước ngắn, có vuốt
- Chi sau to, dài, có vuốt, khỏe
- Mũi tinh, có lông xúc giác nhạy bén
- Tai thính, có vành tai dài, lớn, cử động được

2./ Di chuyển:

- Nhảy: đồng thời bằng cả 2 chân sau
- Chạy: theo đường Z

B./ Câu hỏi:

- 1./ Nêu ưu điểm của sự thai sinh so với sự đẻ trứng và noãn thai sinh?
- 2./ Cấu tạo ngoài của thỏ thích nghi với đời sống như thế nào?

HẾT

Tuần: 24 (13/03/2020 – 18/04/2020)
Tiết: 48

Bài 48 :
ĐA DẠNG CỦA LỚP THÚ:
BỘ THÚ HUYỆT

A./ Nội dung bài học:

I./ Đặc điểm:

- Đẻ trứng, thú mẹ chưa có núm vú, con non liếm sữa ở phần da bụng của thú mẹ, thân nhiệt thấp

II. Đại diện:

Thú mỏ vịt

B./ Câu hỏi:

1. Nêu đặc điểm chứng minh thú mỏ vịt thuộc bộ thú huyệt?

HẾT